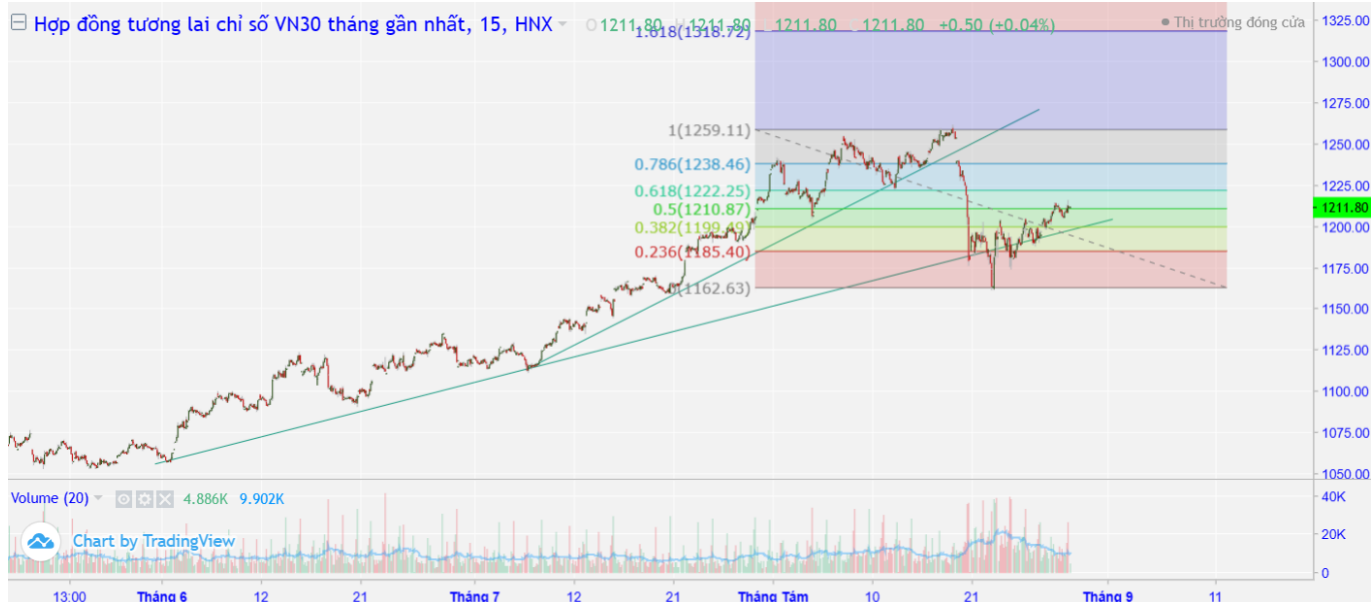


# ĐÀ TĂNG TIẾP DIỄN !

Chuyên viên phân tích  
Lê Ngọc Hưng

[Hung1.lengoc@mbs.com.vn](mailto:Hung1.lengoc@mbs.com.vn)

## Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)



### Nhận định thị trường

Trong phiên giao dịch ngày 29/8/2023, thị trường bật tăng ngay từ đầu phiên, tuy nhiên đà hưng phấn không kéo dài được lâu khi áp lực bán chốt lời xuất hiện trên diện rộng và đảo chiều giảm giá khi kết thúc phiên sáng. Sang đến phiên chiều, áp lực bán tiếp tục diễn ra nhưng lực cầu lan tỏa về cuối phiên giúp thị trường lật ngược tình thế đóng cửa trong sắc xanh. Kết phiên, hợp đồng VN30F2309 tăng nhẹ 0.8 điểm, basis hợp đồng VN30F2309 nới rộng mức âm lên 3.67 điểm. Điều này cho thấy các nhà đầu tư đang nghi ngờ về triển vọng tăng ngắn hạn của chỉ số VN30. Thanh khoản VN30F2309 đạt 191,792 hợp đồng khớp lệnh trong phiên, giảm 1.68 % so với phiên trước đó. Khối ngoại tiếp tục mua ròng HĐTTL tháng 9 với 658 hợp đồng.

### Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	<b>LONG</b>	<b>LONG</b>
Hỗ trợ	<b>1205-1206</b>	<b>1201-1202</b>
Kháng cự	<b>1220-1221</b>	<b>1222-1223</b>

### Chiến lược đầu tư

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh LONG quanh khu vực 1211-1212 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc 1204 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1220-1221 điểm. Chiến lược SHORT sẽ được kích hoạt nếu chỉ số phản ứng tiêu cực với vùng kháng cự ngắn hạn 1221 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

### Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
Vn-Index	1,204.43	2.71	0.23%
VN30	1,215.47	2.07	0.17%

### Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	34,852.67	292.69	0.85%
S&P500	4,497.63	64.32	1.45%
S&P 500 VIX	14.45	-0.63	-4.18%
Nikkei 225	32,407.50	177.50	0.55%
Kospi	2,572.87	20.71	0.81%
Shanghai	3,135.89	37.25	1.20%
Hang Seng	18,471.00	350.50	1.93%
FTSE 100	7,464.99	126.41	1.72%
DAX	15,930.88	138.27	0.88%
CAC40	7,373.43	48.72	0.67%

### Thị trường hàng hóa

Vàng	1,963.65	-1.45	-0.07%
Dầu WTI	81.38	0.22	0.27%
Dầu Brent	85.03	0.05	0.06%

### HĐTTL chỉ số VN30

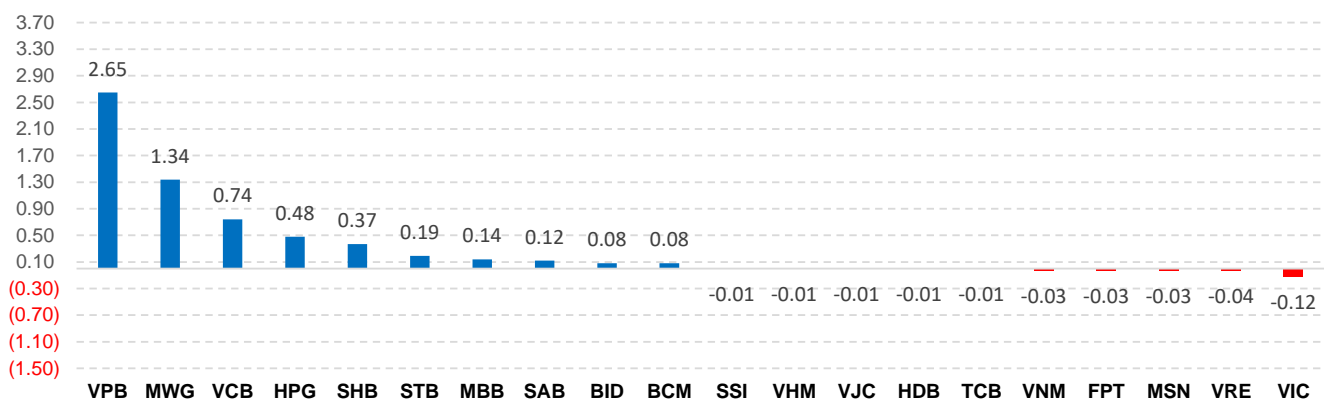
Index	Last	Chg.	Basis
VN30F2309	1,211.8	0.80	-3.67
VN30F2310	1,210.5	1.50	-4.97
VN30F2312	1,208.0	-0.50	-7.47
VN30F2403	1,203.9	2.90	-11.57

**Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)**



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
<b>VN30</b>					1,215.47	2.07		
<b>VN30F2309</b>	21-Sep-2023	22	191,792	46,592	1,211.8	0.8	1216.37	4.57
<b>VN30F2310</b>	19-Oct-2023	50	409	1,438	1,210.5	1.5	1217.58	7.08
<b>VN30F2312</b>	21-Dec-2023	113	42	593	1,208.0	-0.5	1220.30	12.30
<b>VN30F2403</b>	21-Mar-2024	204	43	244	1,203.9	2.9	1224.23	20.33

**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)**



**Tuyên bố miễn trách nhiệm:**

Bản quyền năm 2023 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.